

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2020/HS-ST**
Ngày 20/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Khắc Viện và bà Ma Thị Thu Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 09/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 06/02/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 24/06/1979 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn G, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Văn D, sinh năm 1947; mẹ đẻ: Lê Thị C, sinh năm 1952; vợ: Đoàn Như T, sinh năm 1977; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án: có 02 tiền án.

+ Bản án số 03/2017/HSST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Nguyễn Văn H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt 7.027.500đồng), phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, truy thu 465.000đồng và liên đới bồi thường số tiền 7.027.500đồng. Ngày 01/8/2017 thi hành xong án phí và truy thu còn khoản bồi thường các bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án, ngày 12/10/2017 thi hành xong án phạt tù.

+ Bản án số 52/2018/HSST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Nguyễn Văn H 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản

chiếm đoạt 162.000đồng), phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, ngày 26/3/2019 thi hành xong án phí, ngày 13/8/2018 thi hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 391 ngày 17/12/2019 của Trưởng Công an huyện Sơn Dương đối với Nguyễn Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*). Ngày 03/01/2020 đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Đỗ Trọng M, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Lê V, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel Biển kiểm soát 22H6 - 7862 (xe mô tô của vợ H là chị Đoàn Như T, chị T không biết H lấy xe mô tô đi trộm cắp) đến khu vực thôn N, xã Đ, huyện S mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến cổng nhà anh Đỗ Trọng M tại thôn N, xã Đ, huyện S, H thấy không có ai trông coi nên dừng xe mô tô trước cổng và đi bộ vào sân nhà anh H để trộm cắp 01 con gà trống, lông màu xám tía, H lén lút tay trái mở nắp lồng gà bằng sắt, tay phải bắt con gà trống chọi rồi cho vào bao tải dứa màu vàng nâu (H nhặt gần đó) và để vào giá hàng trước xe mô tô và điều khiển đi về hướng thôn K, xã Đ thì bị anh M và quần chúng nhân dân phát hiện giữ lại và báo Công an xã Đ, huyện S lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 113/KL– HĐĐGTSTTHS ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận: Trị giá 01 con gà trống (dạng gà trống chọi) màu lông xám tía trọng lượng 03 kg tại thời điểm chiếm đoạt trị giá **360.000đ** (*Ba trăm sáu mươi ngàn đồng*).

Bị hại là anh Đỗ Trọng M đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 04/CT-VKSND ngày 08/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Văn H từ 07 (*bảy*) tháng đến 10 (*mười*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 16/12/2019.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo, xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản, bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Kết luận định giá tài sản, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 16/12/2019, tại gia đình anh Đỗ Trọng M, thôn N, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 01 con gà trống (dạng gà trống chọi) màu lông xám tía trọng lượng 03 kg trị giá là **360.000đ** (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Trước đó bị cáo Nguyễn Văn H đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn D được thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân về tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do bản tính lười lao động, để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử bằng 02 bản án nhưng không lấy đó làm bài học cải tạo mình mà còn tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung.

Lần phạm tội này của bị cáo tuy chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm (tài sản trộm cắp có giá trị 360.000 đồng) nhưng bị cáo đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt 12 tháng tù và 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, đây là tình tiết định tội. Vì vậy, lần thực hiện hành vi trộm cắp này Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo vì số tiền phạm tội không lớn nên xử bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị mất, không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã tạm giữ 01 bao tải chứa màu vàng nâu (đã qua sử dụng). Xét thấy, chiếc bao tải chứa là tang vật của vụ án, không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác: Đối với chị Đoàn Như T khi bị cáo lấy xe mô tô đi trộm cắp, chị T không biết, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào:* Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

* *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn H **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (16/12/2019).

* *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải chứa màu vàng nâu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

* *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Quỳnh